



TRƯỜNG TH, THCS & THPT

SAO VIỆT

Nơi ươm mầm Sao Khuê Đất Việt

TUYỂN SINH **NĂM HỌC 2023 - 2024**

BÁN TRÚ

- * **TIỂU HỌC**
- * **TRUNG HỌC CƠ SỞ**
- * **TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Địa chỉ: 18 Hoàng Đạo Thúy - Phường Tây Sơn - TP.Pleiku - Gia Lai

Hotline tuyển sinh: 0269.350.1177 - 0269.379.4567

Facebook Fanpage: <https://fb.com/TruongLienCapSaoVietGiaLai/>

Website: <http://ptsaoviet.gialai.edu.vn/>

TUYỂN SINH KHÓA HÈ NĂM 2023 VÀ TUYỂN SINH NĂM HỌC 2023 - 2024 TRƯỜNG TH, THCS & THPT SAO VIỆT

A. KHÓA HÈ 2023

1. Thời gian tuyển sinh khóa hè 2023: từ ngày 01/6/2023 đến 21/6/2023.
2. Khóa học hè 4 tuần: Khóa hè bắt đầu từ ngày 26/6/2023 và kết thúc ngày 22/7/2023.
3. Đối tượng tham gia khóa hè: học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở.
4. Chương trình hè: ôn tập kiến thức các môn văn hóa chuẩn bị cho năm học mới với thời lượng chiếm 60% (đặc biệt học Tiếng Anh giao tiếp với giáo viên nước ngoài); 40% thời lượng còn lại dành cho các hoạt động thể thao (Bơi, võ, bóng đá), nghệ thuật (vẽ, múa, đàn Guitar/Organ ...) và kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa, tham quan.

B. TUYỂN SINH NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Đối tượng tuyển sinh không phụ thuộc hộ khẩu.
2. Tuyển sinh đầu cấp (lớp 1, lớp 6 và lớp 10) từ ngày 01/6/2023 đến 30/7/2023.
3. Tiếp nhận hồ sơ chuyển trường các lớp cấp tiểu học và trung học cơ sở từ ngày 01/6/2023.

4. Chương trình:

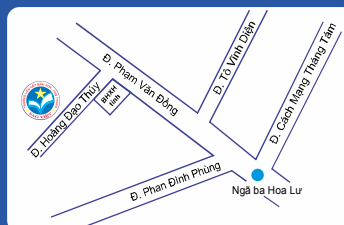
Học sinh học theo chương trình Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định với những kiến thức kỹ năng chuẩn - Tăng cường và bồi dưỡng nâng cao các môn Toán, Tiếng Việt, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh giao tiếp do giáo viên nước ngoài dạy; học các môn thể thao (bơi, võ, bóng đá, cầu lông, cờ vua ...), nghệ thuật (vẽ, múa, đàn Guitar/Organ...) và kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa, tham quan.

Đặc biệt, đối với lớp 10, ngoài chương trình Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, nhà trường sẽ triển khai dạy chương trình tiếng Anh IELTS để cho học sinh dự thi lấy chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS. Thời gian học trong năm học lớp 10 và lớp 11. Trong kỳ hè chuẩn bị vào lớp 12, học sinh sẽ dự thi lấy chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS.

Trường có xe đưa, đón học sinh theo tuyến. Sáng đón học sinh từ 6h00-6h45, chiều trả học sinh sau 17h00.

ĐĂNG KÝ HỌC HÈ VÀ DỰ TUYỂN

Tại văn phòng Trường TH, THCS & THPT Sao Việt
Số 18 đường Hoàng Đạo Thúy, P. Tây Sơn, TP.Pleiku, Gia Lai
Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ
Tổ tư vấn - Tuyển sinh: 0269.350.1177; 0269.379.4567
Ban giám hiệu: 0935.021.638; 0983.118.337; 0914.133.352
Facebook: <https://www.facebook.com/TruongLienCapSaoVietGiaLai>
Website: <http://ptsaoviet.gialai.edu.vn/>



THÔNG TIN CHI TIẾT TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2023 - 2024 TRƯỜNG TH, THCS & THPT SAO VIỆT

**Năm học 2023 - 2024, Trường TH, THCS & THPT Sao Việt
tuyển sinh lớp 10 (không phụ thuộc vào hộ khẩu).**

I/ ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Đối tượng: Học sinh đã tốt nghiệp THCS
2. Thời gian: Từ ngày 01/06/2023 đến 30/7/2023
3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển (xét học bạ)

II/ CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY

1. CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẮT BUỘC:

Ngữ văn; Toán; Tiếng Anh; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương.

2. TỔ HỢP MÔN LỰA CHỌN VÀ CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP:

Học sinh đăng ký học 1 trong 2 tổ hợp môn lựa chọn dưới đây:

Số tiết/năm học/lớp của mỗi môn tự chọn là 70 tiết và số tiết/năm học/lớp của mỗi chuyên đề học tập là 35 tiết.

2.1. Tổ hợp môn lựa chọn 1 (TH 1):

Gồm 4 môn: Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học

và 3 chuyên đề học tập: Vật lý; Hóa học; Sinh học.

2.2. Tổ hợp môn lựa chọn 2 (TH 2):

Gồm 4 môn: Địa lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Âm nhạc; Tin học

và 3 chuyên đề học tập: Lịch sử; Địa lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật.



Để thuận lợi cho việc lựa chọn tổ hợp môn phù hợp với định hướng ngành nghề trong tương lai, học sinh cần tham khảo mối liên quan giữa tổ hợp các môn lựa chọn, chuyên đề học tập với các khối thi xét Đại học năm 2022 và định hướng ngành nghề trong bảng dưới đây.

STT	Tên tổ hợp	Tổ hợp các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Khối thi xét ĐH năm 2022		Định hướng ngành, nghề
				Khối	Môn	
01	TH1	Vật lý Hóa học Sinh học Tin học	Vật lý Hóa học Sinh học	A00	Toán, Vật lý, Hóa học	* Nhóm Ngành Kỹ thuật * Nhóm Ngành Công nghệ * Nhóm Ngành Kinh tế, Tài chính, Quản lý, Pháp luật * Nhóm Ngành Nông lâm - Thủy sản * Nhóm Ngành Dịch vụ, Du lịch * Nhóm Ngành Truyền thông, Marketing * Nhóm Ngành thuộc khối Quân đội, Công an * Nhóm Ngành Sư phạm
				A01	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	
				A02	Toán, Vật lý, Sinh học	
				B00	Toán, Hóa học, Sinh học	* Nhóm Ngành về y, dược * Nhóm Ngành về môi trường * Nhóm Ngành Nông - Lâm nghiệp, Công nghệ sinh học * Nhóm Ngành Chăn nuôi, Thú y
				B08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
				D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	* Nhóm Ngành Kinh tế - Tài chính - Quản trị * Nhóm Ngành Dịch vụ, Du lịch * Nhóm Ngành Sư Phạm * Nhóm Ngành Luật * Nhóm Ngành Ngoại Ngữ * Nhóm Ngành thuộc khối Quân đội, Công an
				D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	
				D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
				D11	Ngữ văn, Vật lý, Tiếng Anh	
				D12	Ngữ văn, Hóa học, Tiếng Anh	
				D13	Ngữ văn, Sinh học, Tiếng Anh	
02	TH2	Địa lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Âm nhạc; Tin học	Lịch sử; Địa lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	* Nhóm Ngành Khoa học xã hội và nhân văn * Nhóm Ngành Sư phạm * Nhóm Ngành Văn hóa, Du lịch * Nhóm Ngành Quản lý * Nhóm Ngành Luật và Kinh tế * Nhóm Ngành Báo chí và Truyền thông * Nhóm Ngành thuộc khối Quân đội, Công an
				C03	Ngữ văn, Toán học, Lịch sử	
				C14	Ngữ văn, Toán học, Giáo dục công dân	
				C19	Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân	
				C20	Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân	
				D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	* Nhóm Ngành Kinh tế - Tài chính - Quản trị * Nhóm Ngành Sư phạm * Nhóm Ngành Luật * Nhóm Ngành Ngoại ngữ * Nhóm Ngành thuộc khối Quân đội, Công an
				D09	Toán, Lịch sử, Tiếng Anh	
				D10	Toán, Địa lý, Tiếng Anh	
				D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	
				D15	Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh	
				D66	Ngữ văn, GDCD, Tiếng Anh	
				D84	Toán, GDCD, Tiếng Anh	

3. CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH IELTS

Ngoài các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn trong tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập, nhà trường sẽ giảng dạy chương trình Tiếng Anh quốc tế IELTS để cho học sinh dự thi lấy chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS. Thời gian học trong năm học lớp 10 và lớp 11. Trong kỳ hè chuẩn bị vào lớp 12, học sinh sẽ dự thi lấy chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS.

Những lợi ích khi có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS:

- Trong xét tốt nghiệp trung học phổ thông: Thí sinh có chứng chỉ IELTS đạt từ 4.0 trở lên (có giá trị sử dụng đến ngày thi tốt nghiệp THPT) được miễn thi tốt nghiệp THPT môn ngoại ngữ, thí sinh sẽ được tính 10 điểm ở môn này để cộng vào điểm xét tốt nghiệp THPT.

Lưu ý: Thí sinh muốn sử dụng điểm thi ngoại ngữ trong tổ hợp xét tuyển đại học thì vẫn phải dự thi ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển mặc dù đã có chứng chỉ IELTS để được tính 10 điểm Tiếng Anh trong xét tốt nghiệp.

- Trong xét tuyển đại học: Chứng chỉ IELTS là một chứng chỉ “quyền lực”. Có thể nói, càng ngày càng có nhiều thí sinh chọn lựa hình thức xét tuyển Đại học bằng IELTS so với kỳ thi THPT Quốc gia hay xét tuyển học bạ. Bởi vì khi sở hữu tấm bằng IELTS, thí sinh sẽ cầm được tấm vé ưu tiên để bước chân vào cánh cổng trường đại học mơ ước.

Chỉ cần sở hữu trong tay tấm bằng IELTS 5.0 - 5.5, bạn đã có thể dùng IELTS tuyển thẳng đại học, vào hơn 30 các trường đại học trên toàn quốc. Tuy nhiên, để có thể được xét tuyển thẳng đại học, hầu hết các trường đều yêu cầu một số điều kiện đi kèm về điểm học tập trung bình, xếp loại hạnh kiểm, học lực bậc THPT.

Với chứng chỉ IELTS từ 6.5 trở lên, thí sinh đủ điều kiện đăng ký nộp hồ sơ xét tuyển thẳng vào các trường đại học top đầu ở cả khu vực miền Bắc và miền Nam.



**DƯỚI ĐÂY LÀ THÔNG TIN TỔNG HỢP MỘT SỐ TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÉT TUYỂN
BẰNG IELTS NĂM 2023 (BẰNG IELTS CÓ GIÁ TRỊ 2 NĂM) ĐỂ THAM KHẢO.**

A. Danh sách các trường đại học tuyển thẳng thí sinh có IELTS 4.0, 5.5 - 6.5 trở lên

TÊN TRƯỜNG	Điểm IELTS	TÊN TRƯỜNG	Điểm IELTS	TÊN TRƯỜNG	Điểm IELTS
Trường ĐH Giao thông Vận tải	4.0	ĐH Hoa Sen	5.0	Đại học Ngoại ngữ Huế	5.5 - 6.0
Học viện Nông nghiệp Việt Nam	4.0	ĐH Tôn Đức Thắng	5.0	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	6.0
Học viện Chính sách Phát triển	4.5	ĐH Bách khoa Đà Nẵng	5.0	Đại học Bách khoa Hà Nội	6.0
Trường ĐH Mở - Địa chất	4.5	ĐH Kinh tế Đà Nẵng	5.0	Đại học FPT	6.0
Khoa Quốc tế ĐH Thái Nguyên	4.5	Trường Đại học Khoa học Huế	5.0	Đại học Y- Dược TP.HCM	6.0
ĐH Công nghệ thông tin HCM	4.5 - 6.0	ĐH Mở TP.HCM	5.0 - 6.0	Đại học Bách khoa TP.HCM	6.0
ĐH Hàng Hải - Hải Phòng	5.0	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	5.5	ĐH Kinh tế TP.HCM	6.0
Đại học Luật Huế	5.0	Khối Đại học Quốc gia Hà Nội	5.5	ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM	6.0
ĐH Luật HCM	5.0	ĐH Công nghiệp Hà Nội	5.5	ĐH Kiến trúc HCM	6.0
ĐH Kinh tế Luật HCM	5.0	Trường ĐH Phenikaa	5.5	Trường Đại học Ngoại thương	6.5
ĐH Ngân hàng HCM	5.0	Học viện Phụ nữ Việt Nam	5.5	ĐH Ngoại thương cơ sở II	6.5
ĐH Công nghiệp HCM	5.0	Trường ĐH Thương mại	5.5	Học viện Ngoại giao	7.0
ĐH Khoa học XH&NV HCM	5.0	Đại học Quốc tế HCM	5.5	Học viện Cảnh sát Nhân dân	7.5

* Bảng trên là sơ lược công bố, mức điểm còn có sự thay đổi nhưng ưu thế có điểm IELTS càng cao, càng có lợi, quy đổi điểm tốt hơn.

B. Dưới đây là một số quy định cụ thể về việc xét tuyển đại học với IELTS của một số trường nổi tiếng.

1. Trường Đại học Ngoại thương

Theo thông tin chính thức, trường ĐH Ngoại thương tuyển sinh theo 4 cách là:

- Kết hợp chứng chỉ quốc tế và kết quả học tập 3 năm THPT
- Kết hợp chứng chỉ quốc tế và kết quả thi THPTQG năm 2023
- Theo kết quả THPTQG năm 2023
- Xét tuyển thẳng với quy đổi IELTS sang điểm Đại học Ngoại thương.

Như vậy nếu có IELTS 6.5 sẽ được tuyển thẳng Đại học Ngoại thương.

2. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

ĐH KTQD tổ chức xét tuyển năm 2023 với 3 phương thức: tuyển thẳng, xét tuyển theo kết quả thi THPTQG và xét tuyển kết hợp.

Trong đó, hình thức xét tuyển kết hợp thì thí sinh cần có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS đạt 5.5 trở lên kết hợp các tiêu chí khác theo quy chế tuyển sinh của trường.

3. Đại học Y- Dược TP.HCM

ĐH Y - Dược áp dụng quy chế tuyển sinh từ năm 2023 với 3 phương thức: Xét tuyển thẳng theo quy định tuyển sinh; Xét tuyển theo điểm số thi THPT; Xét tuyển kết hợp.

Trong đó, hình thức xét thẳng kết hợp được áp dụng với ngành Y khoa và Dược học, chiếm 25% chỉ tiêu của từng ngành.

Điều kiện xét tuyển: Thí sinh có IELTS 6.0 trở lên có thể đăng ký xét tuyển theo phương thức kết hợp vào ngành Y khoa, Răng - Hàm - Mặt, Dược học, vào ngành Điều dưỡng với IELTS 5.0 trở lên...

4. Khối Đại học Quốc gia Hà Nội

Theo quy định, ĐH Quốc gia Hà Nội xét tuyển đại học:

Theo kết quả kỳ thi THPT theo tổ hợp môn học tương ứng

Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 5.5 trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương và tổng điểm 2 môn còn lại trong tổ hợp xét tuyển đạt tối thiểu 12 điểm.

Trong đó ĐH Ngoại ngữ yêu cầu 6.0 IELTS trở lên + tổng điểm 2 môn thi THPT 2023 còn lại thuộc tổ hợp xét tuyển đạt 14 điểm trở lên; ĐH Công nghệ xét tuyển chứng chỉ IELTS (quy đổi từ 5,5 trở lên) kết hợp với hai môn Toán, Lý.

5. Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Mức điểm quy đổi tiếng Anh sang điểm thi đại học xét tuyển được áp dụng với chứng chỉ IELTS 6.0 tương ứng 10 điểm.

6. Đại học Bách khoa Hà Nội

Thí sinh có chứng chỉ IELTS (Academic) 5.0 trở lên có thể sử dụng để quy đổi điểm tiếng Anh để xét tuyển các tổ hợp A01, D01, D07 và các tổ hợp xét tuyển theo Kỳ thi đánh giá tư duy (thông qua hệ thống quy đổi của Nhà trường).

7. Đại học Bách khoa TP.HCM

ĐH Bách khoa (ĐH Quốc gia TP.HCM) tuyển 14 ngành ĐH chính quy chương trình tiên tiến, chất lượng cao giảng dạy bằng tiếng Anh. Trường xét tuyển theo quy định đổi điểm, 6.0=10 điểm, 5.5=9 điểm, 5.0=8 điểm.

Với các chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh, nhà trường quy định thí sinh dự tuyển phải đạt điều kiện tiếng Anh tối thiểu IELTS 4.5 hoặc tương đương.

8. Đại học FPT

Đại học FPT xét tuyển thẳng với Ngành đào tạo Ngôn ngữ Anh nếu thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS đạt 6.0 trở lên.

Không chỉ 8 trường top đầu này mà một số trường đại học tuy không quy định dùng riêng phương án xét tuyển bằng chứng chỉ ngoại ngữ trong hồ sơ nhưng cũng quy định đổi điểm IELTS (hoặc chứng chỉ tiếng Anh khác) sang điểm xét tuyển.

9. Thông tin các trường xét tuyển IELTS khác:

Các trường ở khu vực miền Bắc

- Đại học Xây dựng Hà Nội xét chứng chỉ 5.0 IELTS trở lên + tổng điểm 2 môn trong tổ hợp xét tuyển có điểm 12 điểm trở lên. Riêng tổ hợp có môn Vẽ mỹ thuật thì điểm Toán + Vẽ mỹ thuật 12 điểm trở lên.

- Học viện Ngoại giao xét tuyển với thí sinh có chứng chỉ 7.0 IELTS trở lên kèm theo điều kiện có điểm trung bình cộng kết quả học tập của 3/5 kỳ học lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8 trở lên.

- Học viện Cảnh sát Nhân dân dành 15% chỉ tiêu thực hiện xét tuyển kết hợp chứng chỉ quốc tế trong đó có IELTS 7.5 trở lên với kết quả học tập THPT.

- Đại học Công nghiệp Hà Nội dự kiến xét tuyển theo điểm trung bình môn học theo học kỳ THPT từ 7 trở lên, chứng chỉ IELTS Academic 5.5 trở lên. Trong đó, nếu đạt 5.5 IELTS sẽ tương đương 8 điểm quy đổi; 6.0 IELTS tương đương 9 điểm quy đổi; IELTS 6.5 - 9.0 tương đương 10 điểm quy đổi.

- Học viện Chính sách - Phát triển tuyển thí sinh 4.5 IELTS trở lên và điểm trung bình chung lớp 12 đạt 7 trở lên.

- ĐH Giao thông vận tải xét tuyển kết hợp (áp dụng chương trình tiên tiến chất lượng cao) là 5.0 IELTS trở lên cùng tổng điểm 2 môn thi THPT 2021 theo tổ hợp xét tuyển từ 12 điểm trở lên (môn Toán + môn khác).

- Học viện Nông nghiệp tuyển thí sinh có 4.0 IELTS trở lên, học lực đạt loại Khá ít nhất 1 năm.

- ĐH Mỏ - Địa chất ưu tiên thí sinh 4.5 IELTS trở lên và tổng điểm 2 môn thi tốt nghiệp đạt 10 điểm trở lên.

- ĐH Phenikaa tuyển thẳng học sinh có chứng chỉ IELTS 5.5 và tốt nghiệp THPT, có điểm trung bình lớp 10,11 và HK1 lớp 12 của tổ hợp môn xét tuyển bằng kết quả học tập THPT là 22.5 điểm trở lên.

- ĐH Thương mại chưa có đề án chính xác nhưng cũng dự kiến xét tuyển kết hợp kết quả kỳ thi tốt nghiệp/học bạ và IELTS tầm 5.5.

- ĐH Sư phạm Hà Nội xét tuyển thẳng với trường hợp có chứng chỉ IELTS, hiện 2023 chưa công bố mức điểm cụ thể, nhưng với điểm 6.0-7.0 sẽ có khả năng được tuyển rồi.

- Học viện Phụ nữ Việt Nam xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh tương đương IELTS 5.5 trở lên.

- Khoa Quốc tế ĐH Thái Nguyên xét IELTS >= 4.5 bên cạnh điểm tổ hợp các môn xét tuyển.

- ĐH Hàng Hải - Hải Phòng: Xét chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS 5.0 trở lên với các môn trong tổ hợp xét tuyển.

- ĐH Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên: Xét chứng chỉ 5.5 trở lên với các môn xét tuyển, đảm bảo đầu vào...

Các trường ở khu vực miền Trung

- ĐH FPT chi nhánh Đà Nẵng cũng xét tuyển chứng chỉ 6.0 IELTS.

- ĐH Bách khoa Đà Nẵng ĐH và ĐH Kinh tế Đà Nẵng xét chứng chỉ 5.5 IELTS kèm xét điểm học bạ hoặc kết quả thi THPT.

- ĐH Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn (ĐH Đà Nẵng) xét chứng chỉ 5.0 trở lên.

- Đại học Luật Huế: Xét tuyển IELTS đạt điểm từ 5,0 trở lên kết hợp với kết quả học tập ở cấp THPT: Điểm trung bình từng môn 5 học kỳ (HK 1 và 2 của lớp 10, HK 1 và 2 của lớp 11 và HK1 lớp 12) theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển >=6,0.

- Đại học Ngoại ngữ Huế: Đối với ngành Sư phạm Tiếng Anh và ngành Ngôn ngữ Anh: IELTS 6.0 trở lên. Đối với các ngành còn lại trong tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh thì IELTS 5.5 trở lên.

- Trường Đại học Kinh tế Huế: IELTS >= 5.0

- Trường Đại học Khoa học Huế: IELTS >= 5.0 đối với những ngành mà tổ hợp môn xét tuyển có môn Tiếng Anh.

- Khoa Quốc tế Huế: chứng chỉ tiếng Anh IELTS >= 5.0 và học lực xếp loại Khá trở lên trong cả 3 năm học THPT.

- ĐH Yersin Đà Lạt xét chứng chỉ 5.5 IELTS trở lên.

Các trường ở khu vực miền Nam

- Đại học Mở TPHCM thông báo xét tuyển với IELTS 5.5, ngành ngôn ngữ là 6.5 cùng xét học bạ, kết quả học tập THPT.
 - Trường Đại học Kinh tế - luật (ĐH Quốc gia TPHCM) xét tuyển theo chương trình chất lượng cao với chứng chỉ ngoại ngữ trong đó IELTS 5.0 trở lên cùng kết quả học THPT, thi tốt nghiệp.
 - Trường Đại học Luật TP.HCM xét tuyển thí sinh đạt điểm từ 5.5 IELTS trở lên còn giá trị và điều kiện đi kèm là điểm trung bình của 5 học kỳ THPT (trừ học kỳ 2 lớp 12) của 3 môn thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên.
 - Trường Đại học Ngân hàng TPHCM ưu tiên xét tuyển IELTS 5.0 trở lên và xét học bạ theo quy chế xét tuyển của trường, áp dụng cho chương trình chất lượng cao và Chương trình ĐHCQ quốc tế song bằng.
 - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM: Xét tuyển IELTS 5.0 trở lên cùng với điểm trung bình học bạ 5 học kỳ của từng môn theo tổ hợp từ 6,0 trở lên. Riêng ngành Sư phạm Tiếng Anh và Ngôn ngữ Anh thì IELTS từ 6.0 trở lên.
 - Trường Đại học Tôn Đức Thắng xét tuyển theo chứng chỉ 5.0 IELTS trở lên.
 - Đại học Kinh tế TP.HCM, ở phương thức xét tuyển đối với thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài và có chứng chỉ quốc tế, thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài cần có chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên
 - ĐH Hoa Sen xét tuyển chứng chỉ 5.5 IELTS trở lên.
 - ĐH Công nghiệp TPHCM tuyển thẳng chứng chỉ 5.0 IELTS.
- Bên cạnh những trường đã công bố phương án tuyển sinh dự kiến, một số trường khác cũng dự định xét tuyển căn cứ một phần vào điểm thi IELTS.
- Đại học Văn hóa Hà Nội điểm ưu tiên với thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5.0 trở lên hoặc tương đương.
 - Đại học Y Hà Nội, ngành Y khoa ưu tiên cộng tối đa 3 điểm vào tổng điểm thi cho các thí sinh có chứng chỉ tối thiểu IELTS 6.5 trở lên.

Khi học sinh có chứng chỉ IELTS, không những rất thuận lợi trong kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển vào các trường Đại học mà chứng chỉ IELTS còn là điều kiện cần trong thời gian học Đại học vì hiện tại hầu hết các trường Đại học đều đang bắt buộc sinh viên phải có trình độ tiếng Anh đáp ứng được yêu cầu (với chứng chỉ IELTS thì phải đạt từ 4.0 trở lên tùy theo trường Đại học quy định) thì mới cho phép ra trường. Nếu không đáp ứng được tiêu chuẩn mà trường đặt ra thì sinh viên sẽ bị "treo bằng" lâu bền.

Vì vậy, nếu không có chứng chỉ IELTS, sinh viên sẽ dễ bị thụt lùi và khó khăn ngay từ khi còn là sinh viên.

BẢNG GIÁ KHÓA HỌC HÈ NĂM 2023

Thời gian học: 4 tuần
Từ ngày 26/6/2023 đến ngày 22/7/2023

1. MỨC PHÍ BÁN TRÚ KHỐI TIỂU HỌC

STT	KHỐI LỚP	HỌC PHÍ (vnd)
01	LỚP 1	3.022.000
02	LỚP 2	3.197.000
03	LỚP 3	3.360.000
04	LỚP 4	3.535.000
05	LỚP 5	3.770.000

2. MỨC PHÍ BÁN TRÚ KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ:

STT	KHỐI LỚP	HỌC PHÍ (vnd)
01	LỚP 6	3.820.000
02	LỚP 7	3.915.000
03	LỚP 8	4.075.000
04	LỚP 9	4.225.000

BẢNG GIÁ HỌC PHÍ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. MỨC PHÍ BÁN TRÚ KHỐI TIỂU HỌC

STT	KHỐI LỚP	HỌC PHÍ (vnd)
01	LỚP 1	3.112.000
02	LỚP 2	3.287.000
03	LỚP 3	3.450.000
04	LỚP 4	3.625.000
05	LỚP 5	3.860.000

2. MỨC PHÍ BÁN TRÚ KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ:

STT	KHỐI LỚP	HỌC PHÍ (vnd)
01	LỚP 6	3.890.000
02	LỚP 7	3.985.000
03	LỚP 8	4.145.000
04	LỚP 9	4.295.000

3. MỨC PHÍ BÁN TRÚ KHỐI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

STT	KHỐI LỚP	HỌC PHÍ (vnd)
01	LỚP 10	5.200.000

* Tiền CSVC mỗi năm thu 1 lần vào đầu năm học:

Tiểu học: 1.320.000 đồng THCS: 1.650.000 đồng THPT: 2.200.000 đồng

Riêng học sinh cũ của Trường được giảm còn:

Tiểu học: 1.200.000 đồng THCS: 1.500.000 đồng THPT: 2.000.000 đồng

* Gia đình có con thứ 2 học ở trường được giảm học phí là 10%, con thứ 3 trở đi là 20%.

* Học sinh đóng các khoản phí cả năm được giảm học phí 10%